

Số: 01 /KH-UBBC

Phước Thái, ngày 15 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Phước Thái

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

Căn cứ Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Căn cứ Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Căn cứ Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Căn cứ Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-UBBC ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh Đồng Nai về tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Kế hoạch số 19-KH/ĐU ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Đảng ủy xã Phước Thái về việc lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Ủy ban bầu cử xã Phước Thái ban hành kế hoạch tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Phước Thái, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được tổ chức vào ngày **Chủ nhật, ngày 15 tháng 3 năm 2026**; là sự kiện chính trị lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với đất nước, là một trong những công tác trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong năm 2026, được tổ chức vào thời điểm Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Cuộc bầu cử là dịp tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

2. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 phải bảo đảm dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã, đặc khu theo quy định pháp luật, cơ cấu, số lượng đại biểu tạo điều kiện thuận lợi nhất để nhân dân nhận thức và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong việc lựa chọn, giới thiệu, bầu được những đại biểu tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân trong Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử phải giữ vững ổn định phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Kịp thời phê bình, uốn nắn những biểu hiện mất dân chủ, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bầu cử, xâm phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân.

II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Tổ chức các Hội nghị triển khai công tác bầu cử

a) *Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031:*

Tổ chức ngay sau khi Trung ương, tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai.

b) *Hội nghị tập huấn nghiệp vụ bầu cử:*

- Nội dung: Tập huấn nghiệp vụ bầu cử cho các tổ chức phụ trách bầu cử.

- Thành phần: Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và cán bộ, công chức trung tập làm công tác bầu cử.

Cơ quan tham mưu: Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì phối hợp với Ủy ban MTTQVN xã và các đơn vị có liên quan chuẩn bị nội dung chương trình, tài liệu triển khai tại Hội nghị.

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

2.1. Việc thành lập Ủy ban bầu cử *(Theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)*:

Sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Ủy ban nhân dân xã Phước Thái Quyết định thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau đây viết tắt là Ủy ban bầu cử xã).

Ủy ban bầu cử ở xã có **từ 09 đến 17 thành viên**. Thành viên Ủy ban bầu cử ở xã gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thời gian thành lập **chậm nhất là ngày 30 tháng 11 năm 2025 (105 ngày trước ngày bầu cử)**.

2.2. Về thành lập Ban bầu cử *(Theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)*:

Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân: Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và đại diện cử tri ở địa phương.

Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có **từ 09 đến 15 thành viên**; Ban bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.

Thời gian thành lập **chậm nhất là ngày 04 tháng 01 năm 2026 (70 ngày trước ngày bầu cử)**.

2.3. Tổ bầu cử *(Theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)*:

Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Tổ bầu cử có **từ 11 đến 21 thành viên** gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Thời gian thành lập **chậm nhất là ngày 31 tháng 01 năm 2026 (43 ngày trước ngày bầu cử)**.

3. Về dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

Về dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (*Theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015*):

Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã được xác định theo nguyên tắc (*Theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025*):

- Xã Phước có 57.559 dân (trong đó thường trú 52.484, tạm trú 5.075), dự kiến được bầu 25 đại biểu (*Theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 30 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025*);

4. Về đơn vị bầu cử

Xã được chia thành các đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã (*Theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015*)

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã; danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử xã ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã và được công bố **chậm nhất là ngày 25 tháng 12 năm 2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**.

5. Về ứng cử, hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

Việc ứng cử, hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung; Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-DCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

5.1. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất:

Hoàn thành việc dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu

Hội đồng nhân dân năm 2015 **chậm nhất là ngày 30 tháng 11 năm 2025 (105 ngày trước ngày bầu cử).**

Hoàn thành việc tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất theo quy định tại Điều 39, Điều 50 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 **chậm nhất là vào ngày 10 tháng 12 năm 2025 (95 ngày trước ngày bầu cử).**

Biên bản hội nghị hiệp thương phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị.

- Biên bản hội nghị hiệp thương xã được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cấp xã.

** Thường trực Hội đồng nhân dân điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân. **Chậm nhất là ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử).***

5.2. Hội nghị hiệp thương lần thứ hai:

Sau khi điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định tại Điều 51 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 **chậm nhất là ngày 15 tháng 12 năm 2025 (90 ngày trước ngày bầu cử).**

Hoàn thành việc tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai theo quy định tại Điều 44, Điều 53 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và khoản 16 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 **chậm nhất là vào ngày 03 tháng 02 năm 2026 (40 ngày trước ngày bầu cử).**

Biên bản hội nghị hiệp thương phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị.

- Biên bản hội nghị hiệp thương ở cấp xã được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cấp xã.

5.3. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba:

Hoàn thành việc tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba theo quy định tại Điều 49, Điều 56 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 **chậm nhất là ngày 20 tháng 02 năm 2026 (23 ngày trước ngày bầu cử).**

Biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến và kết quả hội nghị.

- Biên bản hội nghị hiệp thương ở xã được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử cấp xã.

6. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử (Theo quy định tại Điều 36 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và khoản 10 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản báo hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031)

6.1. Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử xã Phước Thái. Người tự ứng cử, người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân của xã thì phải là người đang cư trú hoặc công tác thường xuyên ở xã.

6.2. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia.

6.3. Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01/02/2026 (chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử).**

Riêng **thứ Bảy, ngày 31/01/2026 và Chủ nhật, ngày 01/02/2026**, Ủy ban bầu cử các cấp cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

Ủy ban bầu cử xã có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Ủy ban bầu cử sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

Lưu ý: Công dân được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp.

6.4. Sau khi hết thời gian nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh mà người đã ứng cử chuyển công tác từ đơn vị hành chính này sang đơn vị hành chính khác thì việc chuyển hồ sơ ứng cử được thực hiện theo hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia.

Thời gian: Chậm nhất là 17 giờ 00 phút, **ngày 04 tháng 01 năm 2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

7. Về việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

- Danh sách người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (*Theo quy định tại tiết 2 khoản 19 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015*): Ủy ban bầu cử lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26 tháng 02 năm 2026 (17 ngày trước ngày bầu cử)**. Việc lập danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 57 của Luật này.

8. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri (*Theo quy định tại Điều 31 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015; khoản 9 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 và Điều 32 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015*)

- Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu.

- Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. Khi cấp giấy chứng nhận, chỉ huy đơn vị phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân bên cạnh tên người đó cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.

- Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 03 tháng 02 năm 2026 (40 ngày trước ngày bầu cử)**, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định và Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

9. Về vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

Hình thức vận động bầu cử *(Theo quy định tại Điều 65 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)*:

- Gặp gỡ, tiếp xúc cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri ở địa phương nơi mình ứng cử theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

- Thông qua phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 67 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

10. Khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, lập danh sách người ứng cử *(Theo quy định tại Điều 61 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)*:

10.1. Công dân có quyền tố cáo về người ứng cử, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử. Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị được thực hiện như sau:

- Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

- Khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi tới Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

- Ban Bầu cử, Ủy ban bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia phải ghi vào sổ và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị nhận được theo thẩm quyền.

10.2. Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

11. Về tổ chức bầu cử

- Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Các vấn đề liên quan đến mẫu hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo các Nghị quyết hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia.

12. Về công bố kết quả bầu cử (Theo quy định tại Điều 86 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015):

Ủy ban bầu cử căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình **chậm nhất là ngày 25 tháng 3 năm 2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

13. Xác nhận tư cách người trúng cử (Theo quy định tại Điều 88 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015):

Căn cứ vào kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban bầu cử xã tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

14. Về báo cáo tổng kết công tác bầu cử

- Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp.

- Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử xã trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân.

15. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử

Tiểu ban Thông tin tuyên truyền có trách nhiệm triển khai, tuyên truyền kịp thời, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền ứng cử, quyền bầu cử của công dân theo quy định của Hiến pháp; các nội dung cơ bản của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; góp phần nâng cao ý thức làm chủ, tinh thần tự giác của mọi công dân, cơ quan, tổ chức trong thực hiện công tác bầu cử.

Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị xã hội tổ chức tuyên truyền trong cán bộ, hội viên và Nhân dân về mục đích, yêu cầu của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

16. Công tác bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống dịch bệnh

Tiểu ban phụ trách công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội (Công an xã) có trách nhiệm xây dựng phương án triển khai lực lượng bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; chủ động sẵn sàng lực lượng phòng, chống khắc phục thiên tai, thảm họa, cứu nạn cứu hộ trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức bầu cử; đặc biệt chú trọng bảo đảm an ninh trật tự tại những địa bàn trọng điểm, khu vực trọng yếu về quốc phòng, an ninh.

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các ấp tổ chức phân công cán bộ trực 24/24 giờ trước, trong ngày bầu cử.

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế thường xuyên theo dõi tình hình, chủ động xây dựng phương án nhằm ứng phó với những tình huống nếu có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành viên Ủy ban bầu cử xã; các Tiểu ban phục vụ công tác bầu cử, các cơ quan, đơn vị, các ấp:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 theo đúng sự chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, trình tự công tác bầu cử trước, trong và sau ngày bầu cử; chuẩn bị các phương tiện, vật chất, kỹ thuật để phục vụ bầu cử; có biện pháp giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm trước Ủy ban bầu cử trong việc tham mưu, triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã; kiểm tra, đôn đốc, thực hiện công tác bầu cử theo đúng quy trình, quy định.

- Chủ trì phối hợp các ngành có liên quan tham mưu Ủy ban bầu cử xã chỉ đạo công tác bầu cử; thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử thuộc thẩm quyền và trung tập cán bộ, công chức, cũng như chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ công tác bầu cử.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và phần mềm hỗ trợ phục vụ cuộc bầu cử; thực hiện việc số hóa hồ sơ, tài liệu bầu cử sau khi tiếp nhận để phục vụ tra cứu, khai thác, sử dụng về sau, bảo đảm nguyên tắc an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu theo quy định.

- Phối hợp thực hiện công tác tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan trên pano, áp phích, đặc biệt tại các khu vực bầu cử, khu hành chính, trung tâm,...

3. Phòng Kinh tế

Hướng dẫn, tổng hợp việc lập dự toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; tham mưu Ủy ban bầu cử xã, UBND xã, HĐND xã định mức chi, phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị có liên quan. Hướng dẫn quyết toán kinh phí bầu cử và báo cáo kết quả sử dụng kinh phí bầu cử theo quy định.

4. Công an xã

Khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VneID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

5. Các Tổ Nhân dân trên địa bàn

- Tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Phổ biến các quy định của Luật Bầu cử, quyền và nghĩa vụ của cử tri; thời gian, địa điểm bầu cử; hướng dẫn cử tri tham gia bầu cử đúng quy định.

- Vận động nhân dân treo cờ Tổ quốc, làm vệ sinh môi trường, tạo không khí phấn khởi, dân chủ (Ủy ban bầu cử xã sẽ có văn bản riêng thông báo về thời gian thực hiện cụ thể).

- Phối hợp Công an xã cập nhật biến động dân cư, bảo đảm danh sách cử tri chính xác, đầy đủ.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn xã Phước Thái nhiệm kỳ 2026-2031. Ủy ban bầu cử xã yêu cầu thành viên Ủy ban bầu cử, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành đoàn thể xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị tổ chức bầu cử. Trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo Ủy ban bầu cử xã (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để chỉ đạo thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban bầu cử tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch và PCT UBND xã;
- UBNDTTQVN xã;
- BCD công tác bầu cử xã;
- Thành viên Ủy ban bầu cử xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Các phòng chuyên môn xã;
- Các Tiểu ban phục vụ công tác bầu cử
- Các ấp;
- Lưu: VT-UBBC.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Vũ Quốc Việt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU TIẾN ĐỘ

Thời gian và các công việc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Phước Thái
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 01 /KH-UBBC ngày 15 /12/2025 của Ủy ban bầu cử xã Phước Thái)

Stt	Nội dung công việc thực hiện	Thời gian chậm nhất (theo luật)	Cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện	Ghi chú
I				
1	Thành lập Ủy ban bầu cử xã (khoản 1 Điều 22).	Trước 105 ngày (30/11/2025)	Ủy ban nhân xã quyết định sau khi thống nhất với Thường trực HĐND, Ban Thường trực UBMTTQ VN xã	Đã hoàn thành
2	Dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND các cấp (Điều 9)	Trước 105 ngày 30/11/2025	Thường trực HĐND thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ và UBND xã	Đã hoàn thành
4	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND (Điều 39, Điều 50)	Trước 95 ngày 10/12/2025	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ VN xã	Đã hoàn thành
5	Thường trực HĐND xã điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử đại biểu HĐND các cấp (Điều 40, Điều 51)	Trước 90 ngày 15/12/2025	Thường trực HĐND xã	

Stt	Nội dung công việc thực hiện	Thời gian chậm nhất (theo luật)	Cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện	Ghi chú
6	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và áp lựa chọn và giới thiệu người ứng cử (Điều 42, Điều 52 sửa đổi bổ sung)	Từ ngày 17/12/2025 đến ngày 25/01/2025	Ủy ban MTTQ VN xã triển khai, tổng hợp kết quả gửi Ủy ban bầu cử xã.	
7	Dự kiến số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử, số lượng đại biểu được bầu ở các đơn vị bầu cử (Điều 10)	Trước 80 ngày 25/12/2025	Ủy ban bầu cử xã ấn định theo đề nghị của UBND xã	
8	Công bố danh sách đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, số lượng được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10 sửa đổi bổ sung)	Trước 80 ngày 25/12/2025		
II	TỪ NGÀY 26/12/2025 ĐẾN NGÀY 25/02/2025			
1	Thành lập, công bố các Ban bầu cử ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND (Khoản 1, 2 Điều 24 sửa đổi bổ sung)	Trước 70 ngày 04/01/2026	UBND xã quyết định sau khi thống nhất với Thường trực HĐND xã	
2	Thành lập các Tổ bầu cử (khoản 1 Điều 25 sửa đổi bổ sung)	Trước 43 ngày 31/01/2026	UBND xã quyết định thành lập sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã	
3	Người được giới thiệu, tự ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND nộp hồ sơ cho Ủy ban bầu cử (Điều 35, Điều 36)	Trước 42 ngày 01/02/2026	UBBC xã phân công người tiếp nhận hồ sơ	
4	Ủy ban bầu cử tỉnh chuyển hồ sơ, tiểu sử tóm tắt và danh sách trích ngang những người ứng cử đại biểu Quốc hội đến Hội đồng bầu cử Quốc gia; ứng cử đại biểu HĐND chuyển Ủy ban MTTQ tỉnh (Điều 36)		UBBC xã (ứng cử đại biểu HĐND cấp xã)	

Stt	Nội dung công việc thực hiện	Thời gian chậm nhất (theo luật)	Cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện	Ghi chú
5	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu HĐND và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú, nơi công tác (Điều 44, Điều 53)	Trước 40 ngày 03/02/2026	Ban thường trực UBMTTQVN xã chủ trì (đối với đại biểu HĐND cấp xã)	
6	Niêm yết danh sách cử tri, thông báo rộng rãi để Nhân dân biết (Điều 32)	Trước 40 ngày 03/02/2026	UBND xã	
7	Cử tri khiếu nại về việc lập danh sách cử tri (trong vòng 30 ngày kể từ ngày niêm yết); Cơ quan lập danh sách giải quyết và thông báo kết quả giải quyết trong thời hạn 05 ngày (Điều 33)	30 ngày kể từ ngày niêm yết	UBND xã và Toà án nhân dân khu vực	
8	Xác định những người không được ghi tên vào danh sách cử tri (Điều 30)	Trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ	UBND xã.	
9	Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ hai cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội;	Trước 38 ngày 05/02/2026	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	
10	Tổ chức Hội nghị cử tri lấy ý kiến nhận xét của cử tri nơi công tác và nơi cư trú của những người ứng cử, tự ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND (Điều 45, Điều 54)	Sau Hội nghị hiệp thương lần thứ hai	Ủy ban MTTQ xã; Ban lãnh đạo tổ chức chính trị xã hội; Người đứng đầu cơ quan đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương nơi người ứng cử công tác hoặc cư trú.	Gửi biên bản đến Ban Thường trực UBMTTQ VN xã để chuẩn bị hiệp thương lần 3
11	Xác minh và trả lời các vụ việc cử tri nêu đối với người được giới thiệu ứng cử và tự ứng cử (Điều 46, Điều 55 sửa đổi bổ sung)	Trước 35 ngày 08/02/2026	Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý người ứng cử, người tự ứng cử	Gửi văn bản đến Ban Thường trực UBTWMTTQVN; Ban Thường trực

Stt	Nội dung công việc thực hiện	Thời gian chậm nhất (theo luật)	Cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện	Ghi chú
				UMTTQ các cấp
12	Tiếp nhận, tổng hợp ý kiến nhận xét của cử tri		Ủy ban MTTQ xã	
13	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lập danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp (Điều 49, Điều 56)	Trước 23 ngày 20/02/2026 (04/01 Âm lịch)	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ N xã	
14	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND cho Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử xã (Điều 57, Điều 58 sửa đổi bổ sung)	Trước 21 ngày 22/02/2026 (06/01 Âm lịch)	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã	
15	In phiếu bầu, tiểu sử, danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp	Ngay sau Hội nghị hiệp thương lần 3 (20/02/2026)	UBND xã	
III	TỪ NGÀY 26/02/2026 ĐẾN KẾT THÚC CUỘC BẦU CỬ			
1	Công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia (Điều 57)	Trước 16 ngày 27/02/2026	Ủy ban bầu cử tỉnh	
2	Ủy ban bầu cử xã chuyển phiếu bầu đại biểu HĐND cấp xã cho Ban bầu cử (điểm g khoản 1 và điểm h khoản 2 Điều 23)	Trước 17 ngày 26/02/2026	Các Ban bầu cử nhận và phân phối	
3	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND các cấp theo từng đơn vị bầu cử (Điều 58)	Trước 17 ngày 26/02/2026	Ủy ban bầu cử xã	

Stt	Nội dung công việc thực hiện	Thời gian chậm nhất (theo luật)	Cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện	Ghi chú
4	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu (Điều 59)	Trước 16 ngày 27/02/2026	Tổ bầu cử	
5	Tổ chức tiếp xúc giữa các ứng cử viên đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh với cử tri tại các đơn vị bầu cử (Điều 66)	Dự kiến từ ngày 27/02/2026 đến 14/3/2026	Ủy ban MTTQ xã phối hợp với UBND xã ở đơn vị bầu cử (đại biểu HĐND cấp xã)	
6	Chuyển tài liệu, phiếu bầu, biên bản đến các Tổ bầu cử (điểm d, khoản 3 Điều 24)	Trước 13 ngày trước ngày bầu cử (02/3/2026)	Ban bầu cử	
7	Dừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (Điều 61)	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử (05/3/2026)	Ban bầu cử ĐBHĐND và UBBC xã	
8	Tổ chức học tập nguyên tắc, thể lệ bầu cử và phổ biến tiêu sử những người ứng cử	Dự kiến từ ngày 27/02/2026 đến 12/3/2026	UBND xã	
9	Thông báo thường xuyên về ngày, giờ bầu cử, địa điểm bỏ phiếu để cử tri biết (Điều 70)	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử	Tổ bầu cử	
10	Trang trí phòng bỏ phiếu, thành viên Tổ bầu cử thực tập tại phòng bỏ phiếu	Dự kiến từ ngày 10/3/2026 đến 13/3/2026	UBND xã, Tổ bầu cử	
11	Tổ chức ngày bầu cử (15/3/2026)	Từ 7^h sáng đến 7^h tối	Các tổ chức phụ trách bầu cử, UBND xã	
12	Tổ chức kiểm phiếu (Điều 73)	Ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu	Tổ bầu cử kiểm phiếu ngay tại phòng bỏ phiếu	

Stt	Nội dung công việc thực hiện	Thời gian chậm nhất (theo luật)	Cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện	Ghi chú
13	Gửi các loại biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đến Ban bầu cử, UBND, Ban Thường trực UBMTTQ cấp xã (Điều 76)	Chậm nhất sau 03 ngày bầu cử (18/3/2026)	Tổ bầu cử	
14	Tổng hợp, lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND gửi đến Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQ xã (khoản 4 Điều 77)	Chậm nhất sau 05 ngày bầu cử (20/3/2026)	Ban bầu cử đại biểu HĐND xã	
15	Tổ chức bầu thêm, bầu lại (nếu có)	Chậm nhất sau 07 ngày bầu cử (22/3/2026)	Ủy ban bầu cử và UBND xã có bầu cử thêm, bầu cử lại	
16	Lập biên bản tổng kết bầu cử đại biểu HĐND, báo cáo kết quả về HĐND, UBND, UBMTTQ xã và tỉnh (Điều 85)		Ủy ban bầu cử xã	
17	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND các cấp (Điều 86)	Chậm nhất sau 10 ngày bầu cử (25/3/2026)	Ủy ban bầu cử xã	
18	Giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử (Khoản 1, 2 Điều 87)			
	- Thời gian gửi khiếu nại	Chậm nhất sau 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả	Ủy ban bầu cử xã	
	- Thời gian giải quyết khiếu nại: + Đối với kết quả bầu cử ĐBQH + Đối với kết quả bầu cử ĐBHĐND	Chậm nhất sau 07 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại		
19	Tổng kết công tác bầu cử và khen thưởng		Ủy ban bầu cử và UBND xã	
20	Tổ chức kỳ họp đầu tiên của HĐND các cấp	Chậm nhất sau 45 ngày bầu cử 29/4/2026	Thường trực HĐND và UBND xã	